

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN PHONG THỎ
TỈNH LAI CHÂU**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 92/2022/HS-ST
Ngày 19 tháng 9 năm 2022

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN PHONG THỎ, TỈNH LAI CHÂU

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Đỗ Thị Hạnh.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Lý Quang Minh;
2. Ông Lò Văn Chiên.

- Thư ký phiên tòa: Ông Đỗ Tiến Tùng - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Phong Thổ, tỉnh Lai Châu.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Phong Thổ, tỉnh Lai Châu tham gia phiên tòa: Ông Lê Sỹ Hiếu - Kiểm sát viên.

Ngày 19 tháng 9 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Phong Thổ, tỉnh Lai Châu, mở phiên tòa xét xử công khai trực tuyến vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 94/2022/TLST-HS, ngày 31 tháng 8 năm 2022, điểm cầu trung tâm tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Phong Thổ, tỉnh Lai Châu, điểm cầu thành phần tại Nhà tạm giữ Công an huyện Phong Thổ, tỉnh Lai Châu, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 94/2022/QĐXXST-HS, ngày 07 tháng 9 năm 2022, đối với bị cáo:

Họ và tên: **Lò Văn A**, sinh năm 1976, tại huyện P, tỉnh Lai Châu. Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú và nơi ở trước khi bị bắt: Bản H, xã B, huyện P, tỉnh Lai Châu; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ học vấn: Không biết chữ; dân tộc: Thái; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; bố đẻ: Lò Văn P (đã chết); mẹ đẻ: Lò Thị M (đã chết). Bị cáo là con duy nhất trong gia đình và chưa có vợ, con; tiền sự, tiền án: Không.

Về nhân thân: Tại Bản án số: 34/2014/HS-ST, ngày 07/5/2014, của Tòa án nhân dân huyện Phong Thổ, tỉnh Lai Châu, bị cáo bị xử phạt 02 (Hai) năm 06 (Sáu) tháng tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại khoản 1 Điều 194 của Bộ luật Hình sự năm 1999. Bị cáo đã chấp hành xong bản án và đã được xóa án tích; Tại Bản án số: 73/2022/HS-ST, ngày 12/7/2022, của Tòa án nhân dân huyện Phong Thổ, tỉnh Lai Châu,

bị cáo bị xử phạt 01 (Một) năm 06 (Sáu) tháng tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự năm 2015. Bị cáo đang chấp hành án theo Quyết định thi hành án hình phạt tù số: 109/2022/QĐ-CA, ngày 15/8/2022, của Chánh án Tòa án nhân dân huyện Phong Thổ, tỉnh Lai Châu.

Bị cáo bị bắt, tạm giữ từ ngày 18/5/2022 đến ngày 27/5/2022 (09 ngày), sau đó bị tạm giam và đang thi hành án phạt tù tại Trại giam Tân Lập, tỉnh Phú Thọ, có mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Trong thời gian Lò Văn A đang bị áp dụng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú, khoảng hơn 12 giờ, ngày 18/5/2022, trên đoạn đường thuộc bản Hợp 1, xã Bản Lang, huyện Phong Thổ, tỉnh Lai Châu, Án gặp Lò Văn S, sinh năm 1963, là người cùng bản với A và A đã mua được của S 01 gói Heroine với giá 300.000 đồng. Mua được Heroine, A đem về nhà dùng dao lam chia nhỏ số Heroine ra thành 7 phần nhỏ và lấy các mảnh ni lon màu xanh gói lại thành 7 gói nhỏ. Sau đó, A cho cả 7 gói vào vỏ no lon màu trắng (vỏ bơm kim tiêm) rồi cho vào gấu quần đang mặc và sấn gấu lên, mục đích để đem đi theo sử dụng dần. A lấy số Heroine vụn bị rơi ra lúc A dùng dao lam chia nhỏ ra rồi sử dụng hết bằng hình thức chích. Đến khoảng 17 giờ cùng ngày 18/5/2022, khi A ngồi chơi tại lễ đường thuộc bản Hợp 1, xã Bản Lang, huyện Phong Thổ, tỉnh Lai Châu thì bị tổ công tác Công an xã Bản Lang phát hiện bắt quả tang A đang tàng trữ trái phép 07 gói Heroine ở gấu quần đang mặc. Tổ công tác đã lập biên bản bắt người phạm tội quả tang và thu giữ vật chứng của vụ án gồm: 01 gói được gói ni lon màu trắng, bên trong có 07 gói chất bột màu trắng, được gói bằng các mảnh ni lon màu xanh. Lò Văn A khai nhận, số chất bột màu trắng đó là Heroine của A mua về để sử dụng cho bản thân.

Cơ quan điều tra đã tiến hành giám định, xác định được số chất bột màu trắng thu giữ của Lò Văn A là ma túy, loại Heroine, có khối lượng: 0,55 gam.

Tại bản Cáo trạng số: 65/CT-VKS, ngày 30 tháng 8 năm 2022, của Viện kiểm sát nhân dân huyện Phong Thổ, tỉnh Lai Châu, đã truy tố bị cáo Lò Văn A về tội: “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa hôm nay, bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình đúng như nội dung Cáo trạng. Bị cáo không có tranh luận gì với luận tội của Kiểm sát viên và xin được giảm nhẹ hình phạt.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Phong Thổ thực hành quyền công tố tại phiên tòa giữ nguyên Cáo trạng. Phản luận tội, Kiểm sát viên đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Lò Văn A phạm tội:

“Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự. Về hình phạt, áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Lò Văn A từ 01 (Một) năm 09 (Chín) tháng đến 02 (Hai) năm tù. Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo theo khoản 5 Điều 249 của Bộ luật Hình sự. Áp dụng Điều 56 của Bộ luật Hình sự, tổng hợp hình phạt với Bản án số: 73/2022/HS-ST, ngày 12/7/2022, của Tòa án nhân dân huyện Phong Thổ, tỉnh Lai Châu, buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt của cả hai bản án.

Về xử lý vật chứng: Toàn bộ số Heroine thu giữ của bị cáo đã được gửi đi giám định không hoàn lại nên không đề cập xử lý. Áp dụng Điều 47 của Bộ luật Hình sự, Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự, tịch thu tiêu hủy: các mảnh ni lon màu xanh, màu trắng và các phong bì niêm phong vật chứng.

Về án phí, đề nghị Hội đồng xét xử giải quyết theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án, kết quả tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan điều tra Công an huyện Phong Thổ, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Phong Thổ, Kiểm sát viên, trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi phạm tội mà bị cáo Lò Văn A đã thực hiện:

Lời khai của bị cáo tại phiên tòa ngày hôm nay phù hợp với nội dung biên bản bắt người phạm tội quả tang, biên bản mở niêm phong vật chứng, các kết luận giám định, lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Do đó, có đủ cơ sở để khẳng định:

[2.1] Khoảng 17 giờ, ngày 18/5/2022, tại khu vực lề đường thuộc bản Hợp 1, xã Bản Lang, huyện Phong Thổ, tỉnh Lai Châu, tổ công tác Công an xã Bản Lang đã phát hiện, bắt quả tang Lò Văn A đang tàng trữ trái phép 07 gói ma túy, loại chất bột màu trắng, tại gấu quần A đang mặc. Lò Văn A khai nhận, số chất bột màu trắng đó là Heroine của A mua về để sử dụng cho bản thân. Qua kết quả trưng cầu giám định, xác định được: Số chất bột màu trắng thu giữ của Lò Văn A là ma túy, loại Heroine, có khối lượng 0,55 gam.

[2.2] Bị cáo là người có đủ năng lực trách nhiệm hình sự, hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, tính chất nghiêm trọng, xâm phạm chính

sách độc quyền quản lý của Nhà nước về các chất ma túy. Bị cáo nhận thức được rõ Heroine là một loại ma túy, chất gây nghiện có tác hại rất lớn và ảnh hưởng xấu đến sức khỏe con người, là một trong những nguyên nhân gây mất trật tự xã hội và làm phát sinh tội phạm khác. Bị cáo biết rõ hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy là vi phạm pháp luật, bị Nhà nước nghiêm cấm nhưng vẫn cố ý thực hiện. Hành vi của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự. Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Phong Thổ đã truy tố bị cáo về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự là có căn cứ.

[3] Tình tiết liên quan đến vụ án:

Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa, bị cáo khai số Heroine bị thu giữ là bị cáo mua của Lò Văn S, sinh năm 1963, địa chỉ: Bản Hợp 1, xã Bản Lang, huyện Phong Thổ, tỉnh Lai Châu. Quá trình điều tra, S không thừa nhận việc bán Heroine cho A. Ngoài lời khai của bị cáo ra thì không còn chứng cứ, tài liệu nào khác nên không có cơ sở để xử lý hành vi mua bán trái phép chất ma túy đối với Lò Văn S.

[4] Xét các tình tiết giảm nhẹ, tăng nặng trách nhiệm hình sự:

[4.1] Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình. Bị cáo là người dân tộc thiểu số, sống ở vùng có điều kiện kinh tế - xã hội khó khăn, kiến thức và hiểu biết về xã hội có phần còn hạn chế. Đây là những tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

[4.2] Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

[4.3] Về nhân thân: Năm 2014, bị cáo bị Tòa án nhân dân huyện Phong Thổ, tỉnh Lai Châu xử phạt 02 (Hai) năm 06 (Sáu) tháng tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại khoản 1 Điều 194 của Bộ luật Hình sự năm 1999. Bị cáo đã chấp hành xong bản án và đã được xóa án tích nhưng không lấy đó làm bài học để cảnh tỉnh cho bản thân, nâng cao ý thức chấp hành pháp luật mà lại tiếp tục phạm tội.

Tại Bản án số: 73/2022/HS-ST, ngày 12/7/2022, của Tòa án nhân dân huyện Phong Thổ, tỉnh Lai Châu, bị cáo bị xử phạt 01 (Một) năm 06 (Sáu) tháng tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự năm 2015. Trong thời gian bị cáo bị áp dụng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú, bị cáo đã không thực hiện đúng nghĩa vụ cam đoan mà lại có hành vi vi phạm pháp luật vào ngày 18/5/2022.

[5] Từ những căn cứ nêu trên, Hội đồng xét xử nhận thấy cần áp dụng mức hình phạt tương xứng với hành vi phạm tội của bị cáo, cần phải cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian đủ để giáo dục bị cáo thành công dân có ích cho xã hội, đồng thời để góp phần nâng cao ý thức tuân thủ pháp luật trong nhân dân và đảm bảo công tác phòng ngừa chung. Do bị cáo

đang chấp hành hình phạt của Bản án số: 73/2022/HS-ST, ngày 12/7/2022, của Tòa án nhân dân huyện Phong Thổ, tỉnh Lai Châu nên cần áp dụng Điều 56 của Bộ luật Hình sự để tổng hợp hình phạt, buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt của cả hai bản án.

[6] Về hình phạt bổ sung: Xét hoàn cảnh kinh tế gia đình bị cáo khó khăn, bị cáo không có công việc và thu nhập ổn định nên Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung với bị cáo theo khoản 5 Điều 249 của Bộ luật Hình sự.

[7] Về xử lý vật chứng: Toàn bộ số Heroine thu giữ của bị cáo đã gửi đi giám định không hoàn lại nên Hội đồng xét xử không xem xét. Vật chứng còn lại gồm: các mảnh ni lon màu xanh, màu trắng, các phong bì niêm phong của vụ án là những vật không còn giá trị sử dụng nên cần tịch thu tiêu hủy theo quy định tại Điều 47 của Bộ luật Hình sự; Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

[8] Về án phí: Bị cáo là người dân tộc thiểu số sống ở xã có điều kiện kinh tế xã hội đặc biệt khó khăn nên thuộc trường hợp được miễn nộp tiền án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại điểm đ khoản 1 Điều 12 của Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14, ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án,

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; các Điều 38, 47, 56 của Bộ luật Hình sự; các Điều 106, 135, 136, 331, 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự; Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14, ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án,

Tuyên bố:

1. Bị cáo **Lò Văn A** phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự.

Xử phạt bị cáo Lò Văn A: 01 (Một) năm 10 (Mười) tháng tù.

Tổng hợp với hình phạt 01 (Một) năm 06 (Sáu) tháng tù, khấu trừ thời gian tạm giữ từ ngày 08/01/2022 đến ngày 17/01/2022 (09 ngày), còn phải chấp hành 01 (Một) năm 05 (Năm) tháng 21 (Hai mươi một) ngày tù, tại Bản án số: 73/2022/HS-ST, ngày 12/7/2022, của Tòa án nhân dân huyện Phong Thổ, tỉnh Lai Châu, bị cáo phải chấp hành hình phạt của cả hai bản án là: 03 (Ba) năm 03 (Ba) tháng 21 (Hai mươi một) ngày tù. Thời hạn tù tính từ ngày 18/5/2022.

2. Xử lý vật chứng: Tịch thu tiêu hủy các mảnh ni lon màu xanh, màu trắng và toàn bộ vỏ niêm phong cũ.

3. Về án phí: Bị cáo được miễn nộp tiền án phí hình sự sơ thẩm.

4. Quyền kháng cáo: Bị cáo được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án./.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh;
- VKSND tỉnh;
- Sở Tư pháp;
- VKSND huyện Phong Thổ;
- CA huyện Phong Thổ
(CQĐT, THAHS);
- CC THADS huyện Phong Thổ;
- Bị cáo;
- Lưu: HS.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Đỗ Thị Hạnh